

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

---

**NGUYỄN TIẾN DŨNG**

**CÁC GIẢI PHÁP THỨC ĐẨY  
CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU NGÀNH KINH TẾ  
TỈNH QUẢNG NINH**

**Chuyên ngành: Quản lý Kinh tế**

**Mã số: 60.34.04.10**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. VŨ THANH LIÊM**

**THÁI NGUYÊN, NĂM 2013**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan rằng, tất cả số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn này là hoàn toàn trung thực và chưa được sử dụng để bảo vệ một học vị nào tại Việt Nam.

Tôi xin cam đoan rằng mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn này đã được cảm ơn và mọi thông tin trong luận văn đã được chỉ rõ nguồn gốc.

**Tác giả luận văn**

*Nguyễn Tiến Dũng*

## LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn này, tôi xin chân thành cảm ơn Ban Giám hiệu, phòng Đào tạo, phòng QLĐT Sau Đại học, cùng các thầy, cô giáo trong trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh đã tận tình giúp đỡ, tạo mọi điều kiện cho tôi trong quá trình học tập và thực hiện đề tài.

Đặc biệt xin chân thành cảm ơn TS. Vũ Thanh Liêm đã trực tiếp hướng dẫn, chỉ bảo tận tình và đóng góp nhiều ý kiến quý báu, giúp đỡ tôi hoàn thành luận văn tốt nghiệp.

Tôi xin trân thành cảm ơn tập thể lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành của tỉnh Quảng Ninh đã tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp cho tôi số liệu, kiến thức, kinh nghiệm thực tế về quá trình chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế của tỉnh Quảng Ninh.

Cuối cùng tôi xin chân thành cảm ơn cơ quan, gia đình, bạn bè, đồng nghiệp, đặc biệt là người vợ thân yêu đã luôn sát cánh, động viên, giúp đỡ tôi hoàn thành luận văn này.

*Thái Nguyên, ngày      tháng      năm 2013*

**Tác giả luận văn**

***Nguyễn Tiến Dũng***

## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN.....	i
LỜI CẢM ƠN .....	ii
MỤC LỤC .....	iii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT .....	v
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	vi
DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ .....	viii
<b>PHẦN MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu có liên quan đến đề tài .....	2
3. Mục tiêu nghiên cứu.....	3
4. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu.....	3
5. Bố cục luận văn .....	4
<b>Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ ....</b>	<b>5</b>
1.1. Cơ sở lý luận.....	5
1.1.1. Một số khái niệm .....	5
1.1.2. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế và phát triển kinh tế .....	7
1.1.3. Các mô hình chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên thế giới .....	25
1.2. Cơ sở thực tiễn.....	29
1.2.1. Kinh nghiệm của một số nước trên thế giới về chuyển dịch cơ cấu kinh tế.....	29
1.2.2. Kinh nghiệm của Việt Nam về chuyển dịch cơ cấu kinh tế .....	34
<b>Tóm tắt chương 1.....</b>	<b>40</b>
<b>Chương 2: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU .....</b>	<b>42</b>
2.1. Câu hỏi nghiên cứu.....	42
2.2. Phương pháp nghiên cứu.....	42
2.2.1. Cơ sở phương pháp luận.....	42
2.2.2. Phương pháp thu thập tài liệu.....	42
2.2.3. Phương pháp tổng hợp tài liệu.....	43
2.2.4. Phương pháp phân tích tài liệu.....	44

2.3. Hệ thống các chỉ tiêu nghiên cứu .....	45
<b>Chương 3: THỰC TRẠNG CƠ CẤU NGÀNH KINH TẾ TỈNH QUẢNG NINH GIAI ĐOẠN 2007 - 2011 .....</b>	<b>47</b>
3.1. Khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế-xã hội tỉnh Quảng Ninh .....	47
3.1.1. Điều kiện tự nhiên .....	47
3.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội .....	50
3.2. Thực trạng cơ cấu ngành kinh tế tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2007 - 2011 ....	54
3.2.1. Ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản (khu vực I) .....	54
3.2.2. Ngành công nghiệp và xây dựng (khu vực II).....	74
3.2.3. Ngành dịch vụ (khu vực III).....	80
<b>Tóm tắt chương 3.....</b>	<b>84</b>
<b>Chương 4: CÁC GIẢI PHÁP THỨC ĐẨY CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU NGÀNH KINH TẾ TỈNH QUẢNG NINH .....</b>	<b>86</b>
4.1. Quan điểm, mục tiêu và định hướng chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế tỉnh Quảng Ninh .....	86
4.1.1. Quan điểm phát triển kinh tế - xã hội.....	86
4.1.2. Mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội .....	87
4.1.3. Định hướng chuyển dịch cơ cấu các ngành kinh tế.....	88
4.2. Các giải pháp chung chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế .....	113
4.2.1. Giải pháp về vốn đầu tư.....	114
4.2.2. Giải pháp về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực.....	115
4.2.3. Giải pháp về thị trường và tiêu thụ sản phẩm .....	117
4.2.4. Giải pháp về ứng dụng Khoa học - Công nghệ .....	119
4.2.5. Giải pháp về phát triển kinh tế nhiều thành phần.....	121
4.3. Kiến nghị .....	122
4.3.1. Đối với Trung Ương.....	122
4.3.2. Đối với địa phương.....	123
<b>Tóm tắt chương 4.....</b>	<b>124</b>
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>126</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>128</b>

## DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

<b>Chữ viết tắt</b>	<b>Chữ viết đầy đủ</b>
VKT	Vùng kinh tế
VKTTĐ	Vùng kinh tế trọng điểm
VKTTĐPB	Vùng kinh tế trọng điểm phía bắc
ĐBSCL	Đồng bằng sông Cửu Long
KTXH	Kinh tế xã hội
GTSX	Giá trị sản xuất
GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
XNK	Xuất nhập khẩu
HTX	Hợp tác xã
DNNN	Doanh nghiệp nhà nước
HĐ	Hoạt động
NK	Nhập khẩu
XK	Xuất khẩu

## **DANH MỤC CÁC BẢNG**

Bảng 1.1: Chuyển dịch cơ cấu kinh tế của Trung Quốc giai đoạn 1986-2002 .....	31
Bảng 1.2: Chuyển dịch cơ cấu kinh tế của Hàn Quốc giai đoạn 1995-2002 .....	32
Bảng 1.3: Kim ngạch ngoại thương của Hàn Quốc giai đoạn 1995-2002 .....	32
Bảng 3.1. Nhiệt độ trung bình tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2007-2011 .....	48
Bảng 3.2. Phân bố diện tích đất tự nhiên phân chia theo các huyện năm 2011 .....	49
Bảng 3.3. Dân số trung bình của tỉnh chia theo huyện giai đoạn 2007-2011 .....	51
Bảng 3.4. Cơ cấu giá trị sản xuất khu vực I giai đoạn 2007-2011 .....	56
Bảng 3.5. Cơ cấu diện tích cây hàng năm giai đoạn 2007-2011 .....	58
Bảng 3.6: Cơ cấu diện tích lúa giai đoạn 2007-2011 .....	59
Bảng 3.7: Cơ cấu sản lượng lúa giai đoạn 2007-2011 .....	61
Bảng 3.8. Cơ cấu giá trị sản xuất ngành chăn nuôi giai đoạn 2007-2011 .....	62
Bảng 3.9. Giá trị sản xuất lâm nghiệp giai đoạn 2007-2011 .....	65
Bảng 3.10. Cơ cấu giá trị sản xuất lâm nghiệp giai đoạn 2007-2011 .....	66
Bảng 3.11. Giá trị sản xuất ngành thủy sản giai đoạn 2007-2011 .....	67
Bảng 3.12. Sản lượng ngành thủy sản giai đoạn 2007-2011 .....	70
Bảng 3.13. Cơ cấu sản lượng ngành thủy sản giai đoạn 2007-2011 .....	70
Bảng 3.14. Giá trị sản xuất ngành công nghiệp giai đoạn 2007-2011 (giá thực tế) ..	75
Bảng 3.15. Cơ cấu giá trị sản xuất ngành công nghiệp giai đoạn 2007-2011 .....	76
Bảng 3.16. Cơ cấu giá trị ngành công nghiệp khai thác giai đoạn 2007-2011 .....	76
Bảng 3.17. Cơ cấu giá trị SX ngành công nghiệp chế biến giai đoạn 2007-2011 ..	77
Bảng 3.18: Giá trị sản xuất ngành xây dựng giai đoạn 2007-2011 .....	79
Bảng 3.19. Cơ cấu GDP khu vực III giai đoạn 2007-2011 (giá thực tế) .....	80
Bảng 3.20. Cơ cấu giá trị sản xuất khu vực III giai đoạn 2007-2011 (giá thực tế) ..	81
Bảng 4.1. Dự báo GDP khu vực I (giá thực tế) .....	89
Bảng 4.2. Dự báo cơ cấu GDP khu vực I .....	90
Bảng 4.3: Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp (giá thực tế) .....	91
Bảng 4.4: Cơ cấu giá trị sản xuất ngành nông nghiệp (giá thực tế) .....	91
Bảng 4.5: Sản xuất cây lương thực .....	92

Bảng 4.6. Dự kiến phát triển cây ăn quả .....	93
Bảng 4.8: Dự kiến phát triển chăn nuôi .....	96
Bảng 4.9: Dự báo GDP ngành thuỷ sản .....	97
Bảng 4.10: Cơ cấu GDP ngành thuỷ sản (giá thực tế) .....	99
Bảng 4.11: GDP khu vực II (giá thực tế) .....	103
Bảng 4.12: GDP ngành công nghiệp (giá thực tế) .....	104
Bảng 4.13: Cơ cấu GDP ngành công nghiệp (giá thực tế) .....	105
Bảng 4.14: GDP khu vực III (giá thực tế) .....	110
Bảng 4.15: Cơ cấu GDP khu vực III (giá thực tế) .....	111
Bảng 4.16: Xuất nhập khẩu địa phương .....	113
Bảng 4.17: Cơ cấu xuất nhập khẩu .....	113



## **DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ**

Biểu đồ 3.1: Cơ cấu giá trị sản xuất ngành nông nghiệp .....	57
Biểu đồ 3.2: Cơ cấu giá trị sản xuất ngành thủy sản .....	69
Biểu đồ 3.3. Cơ cấu giá trị sản xuất khu vực II giai đoạn 2007-2011 .....	75

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Đối với mỗi quốc gia, mỗi vùng hay mỗi tỉnh điều cần thiết là phải xác định được một cơ cấu kinh tế hợp lý trong đó xác định đúng đắn mối quan hệ giữa các khu vực kinh tế, các ngành kinh tế, các vùng lãnh thổ, các thành phần kinh tế. Những mối quan hệ trên được xác lập chặt chẽ cả về số lượng và chất lượng.

Việc xác định cơ cấu kinh tế hợp lý là nhân tố rất quan trọng trong tăng trưởng và phát triển bền vững nền kinh tế. Ngược lại, tăng trưởng và phát triển kinh tế có tác động đến cơ cấu kinh tế.

Tỉnh Quảng Ninh nằm trong vùng kinh tế Đông Bắc Bộ, nằm trong tam giác phát triển kinh tế Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh với diện tích 610.235,31 ha và số dân 1.172.500 người (Số liệu thống kê năm 2011). Năm 2005 GDP bình quân đầu người là 10,780 triệu đồng/năm, năm 2011 GDP là 46,69 triệu đồng/năm. Năm 2011 ngành nông, lâm, thủy sản chiếm 6,2%, ngành công nghiệp, xây dựng chiếm 56,91%, ngành dịch vụ chiếm 36,87% trong cơ cấu kinh tế. Muốn đưa nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng cao, bền vững, không ngừng nâng cao đời sống nhân dân thì một trong những điều kiện tiên quyết là phải chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XIII năm 2010 đã xác định phương hướng thời kỳ năm 2010-2015 là “**Đẩy mạnh phát triển kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, lao động theo hướng công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp gắn với thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, duy trì và nâng cao tốc độ phát triển công nghiệp theo hướng hiện đại, đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ thương mại, kinh tế cửa khẩu, du lịch, vận tải biển và các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng, hàm lượng công nghệ cao**”.

Như vậy chuyển dịch cơ cấu kinh tế là nhiệm vụ quan trọng trong giai đoạn hiện nay của tỉnh Quảng Ninh. Việc xác định cơ cấu kinh tế như thế nào là hợp lý để tạo điều kiện cho tỉnh sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên của mình, phát huy thế mạnh, đảm bảo được các mục tiêu trước mắt và lâu dài là nhiệm vụ quan trọng. Do vậy, tôi chọn đề tài: “**Các giải pháp thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế tỉnh Quảng Ninh**” làm luận văn Thạc sỹ với mong muốn đóng góp một phần cho sự phát triển kinh tế tỉnh Quảng Ninh.